

Số: 07/2026/CV-BBT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2026

**BÁO CÁO THAY ĐỔI PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN  
THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH**

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán/phát hành số 262/UBCK-GCN  
do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 06/08/2025)

**Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

**I. GIỚI THIỆU VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH**

- Tên tổ chức phát hành (đầy đủ): Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết ("Công ty")
- Địa chỉ trụ sở chính: 550 Âu Cơ, Phường Bảy Hiền, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
- Điện thoại: (028) 37 652 516 Fax: (028) 37 652 515  
Website: bongbachtuyet.com.vn
- Vốn điều lệ: 196.000.000.000 đồng (Một trăm chín mươi sáu tỷ đồng)
- Mã cổ phiếu (nếu có): BBT
- Nơi mở tài khoản thanh toán: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Bắc Sài Gòn  
Số hiệu tài khoản: 0501000210637
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0300715584 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Sở Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh) cấp lần đầu ngày 28/05/1998, cấp thay đổi lần thứ 18 ngày 01/12/2025.
- Ngành nghề kinh doanh chính:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông. Chi tiết: mua bán máy móc, thiết bị ngành công nghiệp - xây dựng - điện - điện tử, hàng điện, điện tử. (Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)	4652
2	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh. - Chi tiết: kinh doanh các loại bông y tế, băng vệ sinh phụ nữ và các sản phẩm khác từ bông băng	4751



STT	Tên ngành	Mã ngành
3	<p>Bán buôn thực phẩm</p> <p>- Chi tiết: mua bán lương thực, thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở).</p> <p>(Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối)</p>	4632
4	<p>Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>- Chi tiết:</p> <p>+ Dịch vụ giữ xe.</p> <p>+ Hoạt động xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh.</p> <p>(Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</p>	8299
5	<p>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</p> <p>- Chi tiết:</p> <p>+ Mua bán trang thiết bị y tế, hàng gia dụng, văn phòng phẩm, văn hóa phẩm có nội dung được phép lưu hành.</p> <p>+ Bán buôn dụng cụ y tế.</p> <p>+ Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh.</p> <p>(Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối và Quản lý, nhập khẩu, xuất khẩu, mua, bán, bảo quản, bảo vệ hàng hóa thuộc Danh mục dự trữ quốc gia).</p>	4649
6	<p>Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê</p> <p>- Chi tiết: Kinh doanh nhà ở. Cho thuê văn phòng.</p> <p>(Loại trừ: không thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và không thực hiện hoạt động kinh doanh mà tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài không được quyền thực hiện theo quy định pháp luật tùy từng thời điểm).</p>	6810
7	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết: Mua bán máy móc thiết bị ngành công nghiệp - xây dựng – điện – điện tử, hàng gia dụng, hàng điện, điện tử, hàng trang trí</p>	4659

STT	Tên ngành	Mã ngành
	<i>nội thất, văn phòng phẩm, văn hóa phẩm có nội dung được phép lưu hành. (Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).</i>	
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Chi tiết: Mua bán hàng trang trí nội thất, các loại băng, gạc y tế. (Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).	4669
9	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động - Chi tiết: nhà hàng	5610
10	<b>Sản xuất khác chưa được phân vào đâu</b> - Chi tiết: + Sản xuất các loại băng, gạc y tế. Sản xuất các loại bông y tế, băng vệ sinh phụ nữ và các sản phẩm khác từ bông băng. + Sản xuất khẩu trang, khẩu trang sử dụng một lần và khẩu trang y tế.	3290 (Chính)
11	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh - Chi tiết: + Sản xuất mỹ phẩm; + Sản xuất xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh; (trừ sản xuất hóa chất tại trụ sở)	2023
12	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa - Chi tiết: + Đại lý bán hàng hóa; + Môi giới mua bán hàng hóa. (không bao gồm môi giới chứng khoán, bảo hiểm, bất động sản và môi giới hôn nhân có yếu tố nước ngoài) (Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối).	4610
13	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299

STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Chi tiết: Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.	
14	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng. Chi tiết: + Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa + Sản xuất dụng cụ chỉnh hình, phục hồi chức năng	3250

- Sản phẩm/dịch vụ chính: Công ty sản xuất và kinh doanh bông, băng, gạc y tế, các sản phẩm khác từ bông, băng, gạc, vật tư y tế tiêu hao và trang thiết bị y tế.
- 8. Giấy phép thành lập và hoạt động (nếu có theo quy định của pháp luật chuyên ngành): Không có.

## II. CHỨNG KHOÁN PHÁT HÀNH

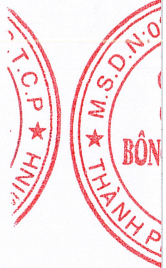
1. Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết
2. Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng chứng khoán đã phát hành: 9.800.000 cổ phiếu.
5. Tổng vốn/số tiền đã huy động: 98.000.000.000 đồng, trong đó phần số tiền huy động cho dự án (trường hợp sử dụng vốn để thực hiện dự án): 0 đồng (không đồng) do Công ty không huy động vốn để thực hiện dự án.
6. Ngày kết thúc đợt chào bán/phát hành: 23/10/2025

## III. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN/SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN/PHÁT HÀNH

1. Phương án sử dụng vốn/số tiền thu được từ đợt chào bán/phát hành:  
Căn cứ theo Nghị quyết số 20/2025/NQ-HĐQT ngày 31/10/2025 của HĐQT thông qua điều chỉnh phương án sử dụng vốn chi tiết thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu của Công ty thực hiện theo Nghị Quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQĐHĐCĐ ngày 08/04/2025, Nghị Quyết HĐQT số 09/2025/NQ-HĐQT ngày 12/05/2025, Nghị quyết HĐQT số 12/2025/NQ-HĐQT ngày 24/06/2025, Biên bản kiểm phiếu 17/2025/BBKP-HĐQT ngày 31/10/2025, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cụ thể như sau:

Stt	Phương án sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến	Phương thức sử dụng tiền
1	Thanh toán nợ gốc vay ngân hàng	35.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026	Thanh toán nợ gốc vay
1.1	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam	25.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026	Thanh toán nợ gốc vay
1.2	Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	10.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ	Thanh toán nợ gốc vay

Stt	Phương án sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến	Phương thức sử dụng tiền
	<i>Việt Nam</i>		<i>Quý 3/2025 – Quý 1/2026</i>	
2	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn thanh toán cho nhà cung cấp/ đối tác của Công ty	63.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026	Bổ sung vốn lưu động
2.1.	<i>Thanh toán cho nhà cung cấp</i>	<i>12.000.000.000</i>	<i>Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026</i>	<i>Bổ sung vốn lưu động</i>
2.2.	<i>Thanh toán cho các đối tác</i>	<i>15.000.000.000</i>	<i>Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026</i>	<i>Bổ sung vốn lưu động</i>
2.3.	<i>Bổ sung vốn lưu động khác</i>	<i>36.000.000.000</i>	<i>Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026</i>	<i>Bổ sung vốn lưu động</i>
	<b>Tổng cộng</b>	<b>98.000.000.000</b>		



2. Phương án thay đổi:

Stt	Phương án sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến	Phương thức sử dụng tiền	Ghi chú
1	Thanh toán nợ gốc vay ngân hàng	34.462.762.760	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026	Thanh toán nợ gốc vay	Điều chỉnh
1.1	<i>Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam</i>	<i>24.462.762.760</i>	<i>Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026</i>	<i>Thanh toán nợ gốc vay</i>	<i>Điều chỉnh</i>
1.2	<i>Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam</i>	<i>10.000.000.000</i>	<i>Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026</i>	<i>Thanh toán nợ gốc vay</i>	<i>Không thay đổi</i>

Stt	Phương án sử dụng vốn	Giá trị (đồng)	Thời gian giải ngân dự kiến	Phương thức sử dụng tiền	Ghi chú
			1/2026		
2	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bao gồm nhưng không giới hạn thanh toán cho nhà cung cấp/ đối tác của Công ty	63.537.237.240	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026	Bổ sung vốn lưu động	Điều chỉnh
2.1.	Thanh toán cho nhà cung cấp	12.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026	Bổ sung vốn lưu động	Không thay đổi
2.2.	Thanh toán cho các đối tác	15.000.000.000	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 1/2026	Bổ sung vốn lưu động	Không thay đổi
2.3.	Bổ sung vốn lưu động khác	36.537.237.240	Sau khi kết thúc đợt chào bán, dự kiến từ Quý 3/2025 – Quý 2 Tháng 4/2026	Bổ sung vốn lưu động	Điều chỉnh
	<b>Tổng cộng</b>	<b>98.000.000.000</b>			

(\*) Tổng giá trị điều chỉnh là 537.237.240 đồng, tương đương với 0,55% tổng số tiền thu được từ đợt chào bán, nhỏ hơn 50% tổng số tiền thu được từ đợt chào bán theo quy định tại điểm z khoản 2 Điều 26 Điều lệ Công Ty, do đó thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị.

- Lý do thay đổi: do thực tế phát sinh dư nợ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại thương Việt Nam nhỏ hơn so với dự kiến sử dụng, do đó, để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn, Công ty điều chỉnh sang Bổ sung vốn lưu động khác.
- Căn cứ thay đổi: Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 08/04/2025 của Công ty về việc thông qua Tờ trình số 05/2025/TT-HĐQT ngày 17/03/2025 về việc phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty và theo Điều lệ của Công ty ngày 09/05/2025, trong đó có nội dung Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án sử dụng vốn chi tiết, đồng thời có thể điều chỉnh Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và thực hiện các thủ tục liên quan đến Công bố thông tin theo đúng quy định.
- Phương án thay đổi được công bố thông tin tại: website chính thức của Công ty <https://bongbachtuyet.com.vn/> và các phương tiện công bố thông tin của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày.... tháng .... năm 2026.

3007156  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
G BACH T  
40 HỒ

CÔNG TY CỔ PHẦN BÔNG BẠCH TUYẾT  
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
TỔNG GIÁM ĐỐC

